

Đánh vần

(Cho các em đánh vần những từ sau đây.)

<i>iên</i>	<i>iến</i>	<i>iền</i>	<i>iễn</i>	<i>iễn</i>	<i>iện</i>
<i>iêm</i>	<i>iếm</i>	<i>iềm</i>	<i>iểm</i>	<i>iểm</i>	<i>iệm</i>

iên

<i>iên</i>	chiên	diên	điên	hiên	kiên	miên
<i>iến</i>	biến	chiến	hiến	kiến	miến	nghiến
<i>iền</i>	biền	chiền	điền	hiền	liền	miền
<i>iễn</i>	biễn	hiễn	triễn			
<i>iễn</i>	diễn	liễn	miễn	tiễn	viễn	
<i>iện</i>	biện	chiện	diện	điện	hiện	kiện

iêm

<i>iêm</i>	chiêm	diêm	kiêm	liêm	niêm	tiêm
<i>iếm</i>	biếm	chiếm	điểm	hiếm	kiếm	liếm
<i>iềm</i>	diềm	điềm	hiềm	liềm	niềm	riềm
<i>iểm</i>	điểm	hiểm	kiểm	xiểm		
<i>iểm</i>	nhiễm					
<i>iệm</i>	kiệm	liệm	niệm	tiệm		

Tập Viết

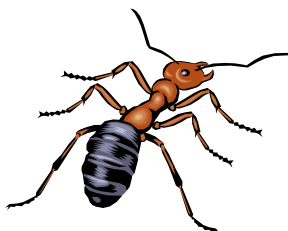
(Cho các em viết những chữ sau đây.)



tiền các



điện thoại



con kiến



cây kiếm



hộp diêm

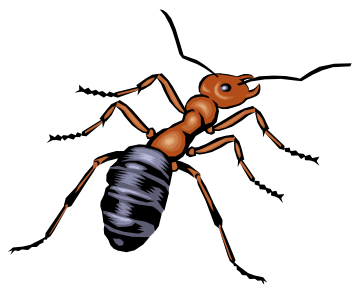


điểm

Chính Tả

(Đọc cho các em tên của những hình sau đây ở trang P-6 phần Phụ Lục của sách học để các em viết vào những chỗ trống.)

iên *iêm*



Thứ Ba: Tập Đọc

(Cho các em đọc những câu sau đây.)

Tiền cắc.

Liên để dành tiền cắc.

Liên để dành tiền cắc để giúp người nghèo.

*Liên để dành tiền cắc để giúp đỡ những người
nghèo đói.*



Cái điện thoại.

Cái điện thoại màu đen.

Bố em có một cái điện thoại màu đen.

*Trên bàn làm việc của bố em có một cái điện
thoại màu đen.*

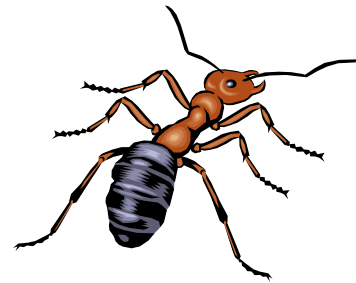


Con kiến.

Con kiến tha mồi về tổ.

Tiến nhìn những con kiến tha mồi về tổ.

*Tiến đang ngồi nhìn những con kiến tha mồi về
tổ.*



Kiếm.

Dùng kiếm để đánh giặc.

Quân lính dùng kiếm để đánh giặc.

Ngày xưa, quân lính dùng kiếm để đánh giặc.



Diêm.

Dùng que diêm để đốt nến.

Mẹ em dùng que diêm để đốt nến.

Khi cúp điện mẹ em dùng que diêm để đốt nến.



Điểm.

Liên được điểm A.

Liên chăm chỉ và giỏi nên luôn được điểm A.

Liên là học sinh chăm chỉ và giỏi nên luôn được điểm A.



Thứ Tư: Tập Đọc

(Cho các em tự đọc. Khi đọc, nhắc các em chỉ vào những chữ đang đọc.)

Ăn Món Gì?



Hươu cao cổ đang rất đói.
“*Mình không muốn ăn lá cây nữa,*” chú ta tự nhủ. “*Mình lúc nào cũng phải ăn lá cây!*”



Hươu cố gắng ăn cỏ giống như một con nai. Nhưng việc phải cúi xuống khiến Hươu bị đau cổ.



Hươu cố gắng ăn kiến. Nhưng chú lại bị những con kiến cắn vào lưỡi.



Hươu cố gắng ăn mật ong giống như một con gấu. Nhưng bây giờ ong đã xúm lại đốt sưng vù mũi chú.



Hươu cố gắng ăn những hạt cây giống như một con chim. Nhưng môi của chú quá to để có thể mổ hạt.



Hươu cố gắng ăn những con bọ giống như một con ếch. Nhưng lưỡi của chú không đủ nhanh để đớp mồi.



Hươu cố gắng ăn cá giống như một con rái cá. Nhưng chú ngã xuống nước và bị ướt sũng.



Hươu đói còn cào. Chú ta đành ăn những chiếc lá trên cây.
“Ngon tuyệt!”

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Tại sao Hươu bị đau cổ?

2. Hươu ăn thử món gì ngay sau khi ăn mật ong?

3. Chuyện gì xảy ra khi Hươu ăn thử vài con kiến?

Thứ Năm: Thêm Dấu

(Đọc các câu ở trang P-6 phần Phụ Lục của sách học cho các em thêm dấu.)



*“Minh không muốn ăn lá cây
nua,” chú ta tu như.*



*Huou có gang ăn có giống như
mọt con nai.*



*Nhung chú lại bị nhưng con
kiến cắn vào lười.*



*Huou có gang ăn mắt ong giống
như mọt con gâu.*



*Nhung chú ngã xuống nước và
bị ướt sũng.*



*Huou đôi con cáo. Chú ta danh
ăn nhưng chiec lá trên cây.*

Chính Tả

(Đọc các câu ở trang P-6 phần Phụ Lục của sách học cho các em viết chính tả.)



Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc các câu ở trang P-6 phần Phụ Lục của sách học cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)

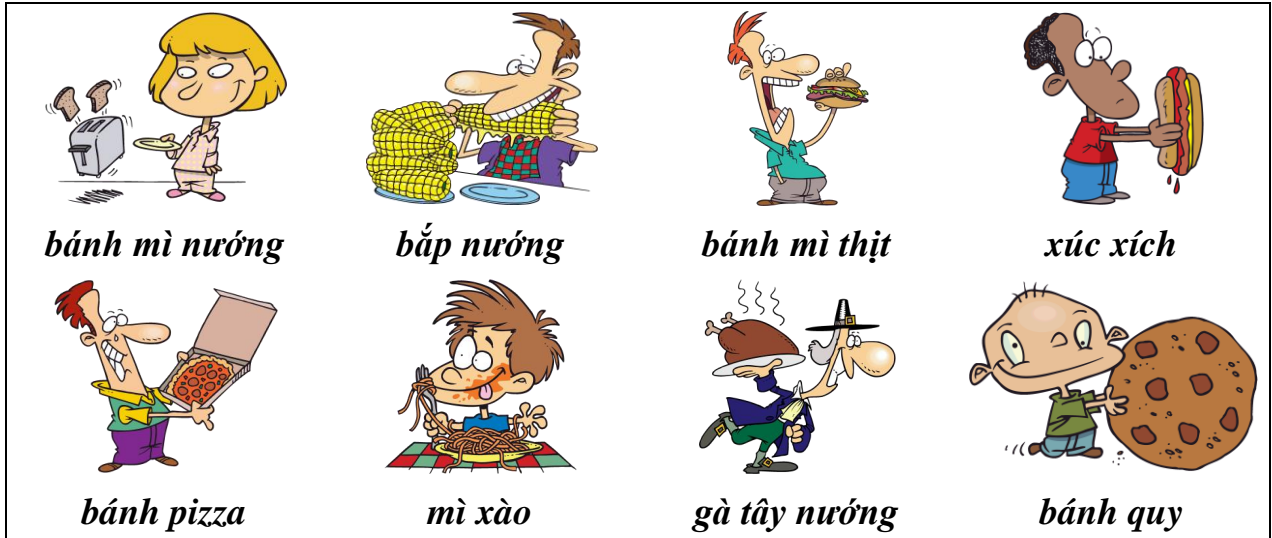
*Nhưng lưỡi của chú không đủ nhan đề đóp
môi. (3 lỗi)*



Thứ Sáu: Ngữ Vựng

(Cho các em học thuộc lòng những từ sau đây. Khi có ô trống, cho các em vẽ hình và đặt tên cho hình đó.)

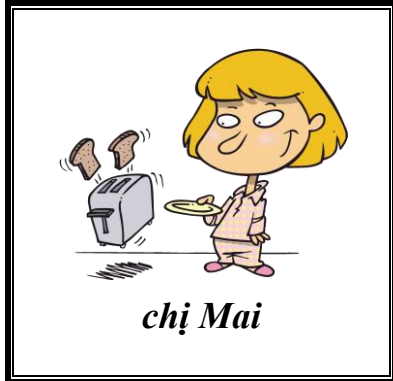
Ăn Món Gì?



<i>Chị Mai</i>	<i>thích ăn</i>	<i>bánh mì nướng</i>	<i>với</i>	<i>bơ.</i>
<i>Anh Tài</i>		<i>bắp nướng</i>		<i>mỡ hành.</i>
<i>Chú Tú</i>		<i>bánh mì thịt</i>		<i>rau sà-lách.</i>
<i>Anh Lý</i>		<i>xúc xích</i>		<i>bánh mì.</i>
<i>Bác Thu</i>		<i>bánh pizza</i>		<i>nấm.</i>
<i>Bé Phú</i>		<i>mì xào</i>		<i>sốt cà chua.</i>
<i>Dì Ngọc</i>		<i>gà tây nướng</i>		...
...	

Tập Làm Văn

(Cho các em đặt câu và hoàn thành những câu sau đây. Khi có ô trống cho các em tự vẽ hình.)



Thích ăn gì?

Bánh mì nướng.

Với gì?

Bơ.

 Chị Mai thích ăn bánh mì nướng với bơ.

Không thích ăn gì? Bắp nướng.

Với gì? Mỡ hành.

 Anh Tài không thích ăn bắp nướng với mỡ hành.



Thích ăn gì?

Bánh mì thịt.

Với gì?

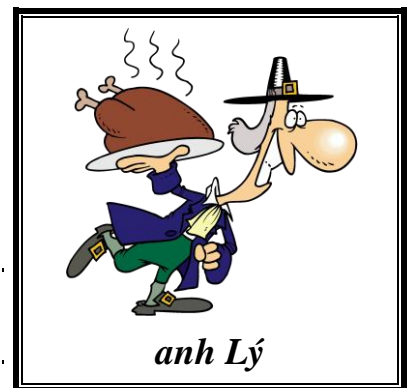
Rau sà-lách.

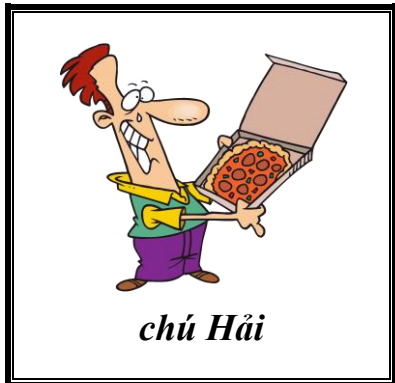


Không thích ăn gì? _____

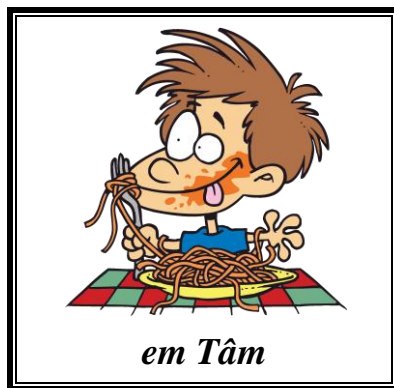
Với gì? Nước mắm.







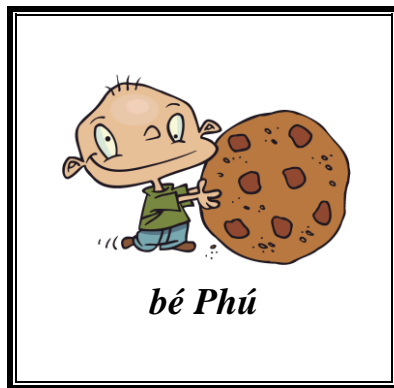
chú Hải



em Tâm



bác Hùng



bé Phú

Chữ Ký Phụ Huynh: _____ Ngày _____